

THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CỦA SINH VIÊN KHI THAM GIA THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TRÊN MÁY TÍNH SỬ DỤNG PHẦN MỀM INLASY

ADVANTAGES AND DISADVANTAGES FOR STUDENTS TAKING END-OF-COURSE EXAMINATIONS ON COMPUTERS USING INLASY SOFTWARE

Nguyễn Văn Hậu, Lê Thị Phương Chi

ThS. Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Received: 29/11/2025; Accepted: 7/12/2025; Published: 15/12/2025

Tóm tắt: Nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu những thuận lợi và khó khăn của sinh viên Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế khi tham gia thi kết thúc học phần trên máy tính có sử dụng phần mềm Inlasy. Đề tài được thực hiện trên 365 sinh viên từ năm hai đến năm tư của Khoa tiếng Anh với phương pháp nghiên cứu cốt lõi là định tính. Kết quả nghiên cứu đã khẳng định một số thuận lợi. Hai yếu tố nổi bật nhất của hình thức thi này là tiết kiệm thời gian, công sức và dễ thao tác khi làm bài. Kết quả cũng chỉ ra một số khó khăn như tác động đến sinh lý và thị giác của người dự thi, không thể ghi chú/gạch chân, và các vấn đề về kỹ thuật. Nghiên cứu cũng đã đưa ra các giải pháp nâng cao cơ sở hạ tầng, cải thiện phần mềm thi và tăng cường tập huấn, hỗ trợ sinh viên.

Từ khóa: thuận lợi, khó khăn, thi kết thúc học phần, máy tính, phần mềm Inlasy.

Abstract: This study was conducted to investigate the advantages and challenges faced by students from the Department of English, Hue University of Foreign Languages and International studies, when taking end-of-course examinations on computers using Inlasy software. The research was carried out on 365 second-year to fourth-year students, primarily utilizing a qualitative research method. The study findings confirmed several advantages. The two most prominent advantageous factors are saving time and effort, and ease of operation during the exam. Simultaneously, the results also pointed out several recorded challenges, namely physiological and visual impact, difficulties with note-taking and underlining, and technical issues. The study also offered solutions to upgrade infrastructure, improve the examination software, and enhance training and student support.

Keywords: advantages, challenges, end-of-course examinations, computer-based, Inlasy software.

1. Mở đầu

Trong những năm gần đây, giáo dục đại học Việt Nam đang đứng trước nhiều cơ hội phát triển song song với không ít thách thức. Trong bối cảnh đó, nâng cao chất lượng đào tạo trở thành nhiệm vụ trọng tâm và cấp thiết, nhận được sự quan tâm đặc biệt của toàn xã hội cũng như các nhà quản lý giáo dục.

Một trong những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo là đổi mới phương pháp dạy học gắn liền với đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Bởi lẽ, hoạt động kiểm tra, đánh giá, đặc biệt là thi kết thúc học phần, không chỉ là khâu cuối cùng trong quá trình đào tạo mà còn là động lực thúc đẩy quá trình học tập và giảng dạy. Hiện nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, nhiều cơ sở giáo dục đã và đang triển khai các hình thức thi, kiểm tra trên máy tính nhằm tận dụng những ưu thế vượt trội. Tại Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế, hình thức thi trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy đã được áp dụng cho một số học phần trong những năm gần đây. Tuy nhiên, hiệu quả thực tiễn của hình thức thi này vẫn chưa được đánh giá một cách hệ thống và khoa học. Đặc biệt, phản hồi của sinh viên là yếu tố quan trọng,

giúp nhà quản lý và giảng viên hiểu rõ những thuận lợi, khó khăn của người học đối với hình thức đánh giá này.

Mục tiêu của đề tài là tìm hiểu và phân tích về những thuận lợi và khó khăn khi tham gia thi kết thúc học phần trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy của sinh viên Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế; từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thi trên máy tính.

2. Tổng quan lý thuyết

2.1. Định nghĩa kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập bao gồm các hoạt động thu thập thông tin minh chứng về thành quả học tập của người học, mô tả và diễn giải ý nghĩa thông tin của minh chứng đó (Griffin, 1993). Kiểm tra, đánh giá trực tuyến là việc sử dụng các công cụ điện tử, thông qua công nghệ để kiểm tra hoặc đo lường kết quả học tập trong môi trường học tập trực tiếp hoặc trực tuyến. Định nghĩa này nhấn mạnh đặc điểm trực tuyến của các công cụ đánh giá như phần mềm máy tính hoặc các ứng dụng dựa trên nền tảng mạng (Bartley, 2005). Như vậy, thuật ngữ kiểm tra, đánh giá trực tuyến được hiểu là hình thức kiểm tra,

đánh giá trên các nền tảng hoặc hệ thống trực tuyến thông qua các thiết bị điện tử có kết nối mạng.

Vị trí, vai trò, chức năng của kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Kiểm tra đánh giá là mắt xích không thể thiếu trong quá trình giáo dục. Kiểm tra đánh giá cho phép thẩm định chất lượng của quá trình đào tạo, đồng thời tác động mạnh mẽ đến quá trình đào tạo, phương pháp đào tạo, thái độ học tập và giảng dạy. Đối với sinh viên, kiểm tra, đánh giá giúp xác định lượng kiến thức và kỹ năng hiện có, từ đó đặt ra kế hoạch học tập trong tương lai. Kiểm tra, đánh giá giúp sinh viên tự điều chỉnh việc học tập của mình. Đối với giảng viên, thông tin phản hồi từ kiểm tra, đánh giá giúp điều chỉnh phương pháp giảng dạy và nội dung học tập phù hợp. Đối với các nhà quản lý, kiểm tra, đánh giá cung cấp dữ liệu thông tin cơ bản giúp nhà trường đưa ra các quyết định về chương trình học, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá và các giải pháp hỗ trợ giáo dục. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tập trung vào các chức năng định hướng, đốc thúc, kích thích, tạo động lực, sàng lọc, lựa chọn và xác nhận, cải tiến, dự báo.

Lợi ích và thách thức của kiểm tra, đánh giá trên máy tính

Nhiều nghiên cứu trước đây đã chỉ ra rằng việc tổ chức thi trên máy tính mang lại nhiều lợi ích quan trọng. Thi trên máy tính rất linh hoạt, cho phép giáo viên đánh giá học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau bao gồm trắc nghiệm, đúng/sai, điền vào chỗ trống, câu trả lời ngắn, và thậm chí là bài luận (Bouck, 2006). Ngoài ra, hiệu quả chi phí của đánh giá trên máy tính so với đánh giá trên bài thi giấy cũng đã được ghi nhận (Neil, 2004; Tuah & Naing, 2021). Al-Amri (2009) cũng tin rằng kiểm tra trên máy tính cải thiện tính bảo mật bằng cách lưu trữ các câu hỏi và câu trả lời trong cơ sở dữ liệu đã được mã hóa và cho phép người kiểm tra tạo các câu hỏi ngẫu nhiên. Bên cạnh đó, Fulcher (2010) khẳng định kết quả bài kiểm tra trên máy tính chính xác và đáng tin cậy hơn. Nhận định này hoàn toàn có cơ sở khi xét đến các yếu tố gây suy giảm độ tin cậy trong hình thức thi trên giấy, tiêu biểu là sai sót do con người trong quá trình chấm thi và các rủi ro trong việc nhập liệu điểm số từ hồ sơ giấy sang hồ sơ máy tính. Tương tự, kết quả nghiên cứu của Boevé và cộng sự (2015), Mason và Andrews (2014), cùng Tseng và cộng sự (2023) cũng chỉ ra rằng đánh giá trên máy tính mang lại nhiều ưu thế vượt trội như: tối ưu hóa chi phí vận hành, quy trình quản lý tinh gọn, độ chính xác cao, cùng khả năng chấm điểm và phản hồi kết quả tức thời.

Tuy nhiên, thi trên máy tính cũng đặt ra những

thách thức đáng kể. Một số tác giả đã chỉ ra rằng việc triển khai thi trên máy tính có thể gặp vấn đề về phần cứng, phần mềm, máy chủ, mất kết nối mạng và mất điện (Fischer, Köller & Wittrock, 2016; Jamiludin, Darnawati & Uke, 2017). Khi một bộ phận máy tính bị lỗi, thí sinh buộc phải xử lý, ảnh hưởng đến quá trình làm bài và nộp bài của thí sinh (Noyes & Garlandb, 2008). Thách thức này có thể làm sinh viên giảm tập trung trong quá trình làm bài và ảnh hưởng đến kết quả thi. McDonald (2002) cũng chỉ ra rằng cần lưu ý đến sự khác biệt cá nhân về kinh nghiệm sử dụng máy tính, mức độ lo lắng và thái độ của sinh viên khi tham gia dự thi. Fluck và cộng sự (2009) nhận định rằng hình thức đánh giá trên máy tính có thể bộc lộ hạn chế trong việc đo lường năng lực tư duy bậc cao như: khả năng sáng tạo, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và khả năng phản tư. Nhìn chung, phương thức này chưa thực sự đánh giá tổng quát các đặc tính của lối học sâu và học tập thực chất.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này được thiết kế chủ yếu theo phương pháp định tính. Đối tượng tham gia nghiên cứu là 365 sinh viên từ năm hai đến năm tư, Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế. Dữ liệu được thu thập thông qua 03 câu hỏi mở trong phiếu câu hỏi gửi sinh viên. Ngoài ra, nhóm nghiên cứu còn tiến hành phỏng vấn 10 sinh viên. Dữ liệu định tính được tổng hợp, mã hóa, phân loại và phân tích dựa trên sự tương đồng về ngữ nghĩa.

4. Kết quả nghiên cứu

Những thuận lợi của hình thức thi trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy

Kết quả tổng hợp câu trả lời mở từ 365 sinh viên cho thấy đa số người học có phản hồi tích cực về hình thức thi máy bằng phần mềm Inlasy. Các ý kiến được phân thành sáu nhóm lợi ích điển hình của hình thức thi bằng phần mềm Inlasy trên máy tính có một số thuận lợi bao gồm rút ngắn thời gian làm bài, phát đề và chấm điểm (75% nhận định), giao diện thi thân thiện và dễ sử dụng, giúp việc thao tác và làm bài trở nên thuận tiện (trên 70%). Một số ưu điểm khác cũng được sinh viên đề cập như tạo cảm giác thoải mái, giảm căng thẳng (30-35%); tăng tính minh bạch, chính xác, bảo mật (20%); hiện đại, phù hợp với chuyển đổi số (15%); và góp phần bảo vệ môi trường (khoảng 5%) như tiết kiệm giấy và giảm rác thải. Những phát hiện này là bằng chứng khẳng định lại những nhận định của các nhà nghiên cứu trước. Fulcher (2010), Boevé và cộng sự (2015), Mason và Andrews (2014), Tseng và cộng sự (2023) đã chỉ ra rằng lợi ích của đánh giá trên máy tính bao gồm quản lý hiệu quả, dễ dàng, đạt độ chính xác cao hơn, chấm

điểm và báo cáo ngay. Johnson (2004) cũng cho rằng thi trên máy tính giảm chi phí, tiết kiệm thời gian và giảm bớt áp lực lên giáo viên, giảm gian lận trong thi cử... Thi trên máy tính còn cải thiện tính bảo mật thông qua việc cho phép giáo viên tạo câu hỏi và câu trả lời ngẫu nhiên từ ngân hàng câu hỏi rộng lớn (Al-Amri, 2009).

Một số câu trả lời phỏng vấn của sinh viên cũng khẳng định những lợi ích của thi trên phần mềm Inlasy mang lại. Sinh viên C nhận định như sau: *“Thi trên máy, giúp em tiết kiệm rất nhiều thời gian, không cần chờ đợi lâu như khi thi giấy, kết quả thi được hệ thống chấm tự động, không có sự can thiệp chủ quan của giảng viên nên rất minh bạch, thi trên máy giúp tiết kiệm giấy, góp phần bảo vệ môi trường.”* Sinh viên E cũng chia sẻ rằng *“Việc thi trên máy tính bằng phần mềm Inlasy phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trong giáo dục, giúp nâng cao tính chuyên nghiệp, linh hoạt và hiện đại của giáo dục đại học.”*

Nhìn chung, các phản hồi mở của sinh viên cho thấy hình thức thi bằng phần mềm Inlasy trên máy tính được đánh giá là thuận tiện, minh bạch, hiện đại và thân thiện. Hai yếu tố nổi bật nhất của hình thức thi này là tiết kiệm thời gian, chi phí và dễ thao tác khi làm bài.

Những khó khăn của hình thức thi trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy

Mặc dù thi trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy mang lại nhiều lợi ích cho sinh viên, giảng viên và các nhà quản lý; tuy nhiên, khi sinh viên tham gia thi cũng gặp không ít thách thức, trở ngại nhất định.

Hai thử thách được sinh viên nhắc đến nhiều nhất đó là tác động đến sinh lý và thị giác và khó khăn về ghi chú, gạch chân. Trong đó, khó khăn đầu tiên được nhắc đến nhiều nhất (70%). Sinh viên gặp phải các vấn đề về thị giác và sinh lý do phải tập trung vào màn hình máy tính trong thời gian dài. Các biểu hiện cụ thể bao gồm mỏi mắt, chói, nhoè chữ, nhức đầu, dẫn đến khó tập trung khi đọc lâu. Kết quả này nhấn mạnh yêu cầu cần thiết về việc cải thiện điều kiện ánh sáng phòng thi và chất lượng hiển thị của màn hình thiết bị để giảm thiểu căng thẳng thị giác cho thí sinh. Vấn đề tương tác trực tiếp với nội dung bài thi là khó khăn lớn thứ hai được sinh viên đề cập (55%). Sinh viên phản ánh không thể ghi chú hay đánh dấu ý chính như khi làm bài thi giấy, dẫn đến mất thời gian đọc lại. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các môn thi yêu cầu đọc nhiều. Một sinh viên chia sẻ: *“Em không thể highlight từ khóa trong bài đọc, nên em phải đọc lại nhiều lần mới tìm được ý trả lời.”* Những khó khăn này phản ánh sự thiếu hụt của phần mềm thi Inlasy trong việc hỗ trợ các chức năng

học thuật cần thiết.

Ngoài ra, một vấn đề cũng được nhiều sinh viên nêu lên chính là sự cố kỹ thuật (45%). Sinh viên thường gặp phải tình trạng máy tính bị đơ, mất kết nối, bài không được lưu hoặc máy tính bị thoát giữa chừng, gián đoạn quá trình làm bài. Các nghiên cứu của Fischer, Köller & Wittrock (2016) đã chỉ ra rằng lỗi phần cứng máy tính, lỗi phần mềm, sự cố máy chủ, mất kết nối mạng và mất điện là những rủi ro chính cần được kiểm soát trong triển khai thi trên máy tính. Bởi việc này có tác động lớn đến tâm lý người thi, như một sinh viên chia sẻ: *“Trong lúc đang làm bài, máy bị đứng hình, không bấm được, sau đó bị thoát ra ngoài nên em phải đăng nhập lại để làm bài...”* Noyes & Garlandb (2008) cũng khẳng định rằng khi máy tính bị lỗi, thí sinh buộc phải khởi động lại, ảnh hưởng đến quá trình làm bài và nộp bài.

Khó khăn thứ tư được đề cập đó chính là áp lực tâm lý về thời gian. Một số lượng đáng kể sinh viên đề cập đến việc cảm thấy áp lực tâm lý từ yếu tố thời gian (30%). Việc giao diện hiển thị đồng hồ đếm ngược khiến họ căng thẳng, dễ mất tập trung và lo sợ dễ bấm nhầm nút nộp bài.

Ngoài ra, một số sinh viên thừa nhận họ chưa trang bị đủ kỹ năng công nghệ, chưa quen giao diện phần mềm, thao tác còn chậm, hoặc không biết cách xử lý khi gặp trở ngại. Tình trạng này ảnh hưởng đặc biệt đến sinh viên mới dự thi lần đầu. Một sinh viên chia sẻ: *“Lần đầu thi bằng máy nên em lúng túng, không biết cách chuyển câu hỏi hoặc nộp bài.”* McDonald (2002) lưu ý rằng cần quan tâm đến sự khác biệt cá nhân về kinh nghiệm sử dụng máy tính. Đồng thời, Jamiludin, Darnawati & Uke (2017) cũng khẳng định những học sinh không quen thuộc với máy tính thường không đạt kết quả tốt trong các bài kiểm tra.

Cuối cùng, vấn đề về cơ sở vật chất và điều kiện thiết bị chưa đồng bộ cũng được đề cập. Một bộ phận sinh viên cho rằng một số phòng thi có máy tính cũ, cấu hình yếu hoặc mạng không ổn định, dẫn đến sự cố và mất thời gian xử lý. Phân tích này phù hợp với nhận định của Jamiludin, Darnawati & Uke (2017) rằng hạn chế của thi trên máy tính phần lớn xuất phát từ cơ sở vật chất, như máy chủ và nguồn điện.

Đề xuất nâng cao hiệu quả tổ chức thi trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy

Từ thực tế triển khai hình thức thi bằng phần mềm Inlasy trên máy tính tại Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế, sinh viên đã có những đóng góp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thi trên máy tính trong thời gian tới. Phần lớn các đề xuất của sinh viên liên quan đến cơ sở vật chất và công nghệ (80%). Sinh viên đề xuất nhà trường trang bị máy tính có cấu hình

ổn định, màn hình và tai nghe chất lượng, đồng thời chú trọng kết nối mạng ổn định. Sinh viên cũng đưa ra đề xuất tích hợp việc sử dụng phần mềm thi trong các buổi học hoặc bài kiểm tra giữa kỳ (50%). Video hướng dẫn cũng nên được tích hợp trong hệ thống; đồng thời, cần tổ chức buổi hướng dẫn kỹ năng sử dụng phần mềm Inlasy và cho thi thử trước kỳ thi chính thức, đặc biệt với sinh viên lần đầu tham gia dự thi. Sinh viên cũng kiến nghị cải thiện kỹ thuật và nâng cấp phần mềm thi (60%) qua việc tối ưu hóa tốc độ xử lý và tính ổn định của phần mềm tổ chức thi, nhằm hạn chế tình trạng treo máy, mất kết nối hoặc lỗi hiển thị trong quá trình làm bài. Ngoài ra, phần mềm nên được tích hợp bổ sung các tính năng hỗ trợ như gạch chân, ghi lại thông tin, phóng to, thu nhỏ, chấm điểm tự động và cho sinh viên biết kết quả ngay sau khi nộp bài thi.

5. Kết luận

Sinh viên đã chia sẻ nhiều quan điểm liên quan đến lợi ích của việc tham gia thi trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy, đồng thời cũng phản ánh không ít thách thức mà sinh viên gặp phải. Những lợi ích chính mà hình thức thi trên máy tính mang lại bao gồm tiết kiệm thời gian, công sức, thân thiện với người dùng, chấm điểm chính xác, bảo mật và đáng tin cậy, giảm đáng kể về chi phí, giảm rác thải, khuyến khích sinh viên nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin, phù hợp xu hướng đào tạo số hóa trong giáo dục đại học. Tuy nhiên, hình thức thi trên máy tính sử dụng phần mềm Inlasy đặt ra một số thách thức cho sinh viên. Thách thức thứ nhất là các vấn đề kỹ thuật như lỗi hệ thống, mất kết nối với máy chủ và đường truyền mạng kém, làm gián đoạn quá trình làm bài của sinh viên. Việc kỹ năng công nghệ thông tin còn hạn chế và thiếu kinh nghiệm sử dụng máy tính và phần mềm khiến cho mức độ lo lắng của sinh viên tăng cao, có thể ảnh hưởng đến hiệu quả làm bài. Bên cạnh đó, một bộ phận sinh viên gặp khó khăn vì không thể ghi chú hay đánh dấu các ý chính. Máy tính tại một số phòng thi đã cũ, cấu hình thấp là điều cần nhận được sự quan tâm của nhà trường trong thời gian tới. Trên cơ sở đó sinh viên cũng đã đưa ra các đề nghị tập trung vào ba phương diện chính: cơ sở hạ tầng và công nghệ, tập huấn và hỗ trợ sinh viên, và cải thiện kỹ thuật và nâng cấp phần mềm thi.

Tài liệu tham khảo

1. Al-Amri, S. (2009). *Computer-based testing vs. paper-based testing: Establishing the comparability of reading tests through the evolution of a new comparability model in a Saudi EFL context* (Doctoral thesis). University of Essex.
2. Banta, T. W., Jones, E. A., & Black, K. E.

(2009). *Designing effective assessment: Principles and profiles of good practice*. Jossey-Bass.

3. Boevé, A. J., Meijer, R. R., Albers, C. J., Beetsma, Y., & Bosker, R. J. (2015). Introducing computer-based testing in high-stakes exams in higher education: Results of a field experiment. *PloS One*, 10(12), 1-13.

4. Bouck, C. E. (2006). Online assessment in the content areas: What are they good for? *Journal of Special Education Technology*, 21(2), 67-73.

5. Fischer, G., Köller, O., & Wittrock, M. (2016). Challenges of a cross-national computer-based test adaptation. *Empirical Research in Vocational Education and Training*, 8(4), Article 15.

6. Fluck, A., Pullen, D., & Harper, C. (2009). Case study of a computer based examination system. *Australasian Journal of Educational Technology*, 25(4). <https://doi.org/10.14742/ajet.1126>.

7. Fulcher, G. (2010). *Practical Language Testing*. Hodder Education.

8. Jamiludin, J., Darnawati, D., & Uke, W. A. S. (2017). Students' perception towards National Examination 2017: Computer-based test or paper-based test. *Mediterranean Journal of Social Sciences*, 8(41), 139-143.

9. Mason, E. C., & Andrews, G. (2014). The use of automated assessments in internet-based CBT: The computer will be with you shortly. *Internet Interventions*, 1(4), 216-224. <https://doi.org/10.1016/j.invent.2014.10.003>

10. McDonald, A. S. (2002). The impact of individual differences on the equivalence of computer-based and paper-and-pencil educational assessments. *Computers & Education*, 39(3), 299-312.

11. Noyes, J. M., & Garland, K. J. (2008). Computer versus paper-based tasks: Are they equivalent? *Ergonomics*, 51(9), 1352-1375.

12. Rowe, N. C. (2004). Cheating in online student assessment: Beyond plagiarism. *Online Journal of Distance Learning Administration*, 7(2).

13. Tseng, W. Y., Hsiang-Hua Lai, E., Wang, T. M., Wang, C. Y., Lin, T. F., Lin, L. D., & Tsai, Y. L. (2023). The multi-factor analysis of computer-based test scores in objective structured clinical examination of clerkship in school of dentistry, National Taiwan University¹. *Journal of Dental Sciences*.

14. Tuah, N. A., & Naing, L. (2021). Students' perception toward computer-based testing. *Journal of Education and E-Learning Research*, 8(3), 315-321.